

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chuyển và điều chuyển kết hợp chuyển đổi
công năng sử dụng tài sản công là cơ sở nhà, đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ về các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý, khai thác nhà, đất dôi dư sau sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Kết luận số 238-KL/TU ngày 11/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy;

Căn cứ Quyết định số 111/2025/QĐ-CTUBND ngày 29/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 14080/TTr-STC ngày 07/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển tài sản công là cơ sở nhà, đất, cụ thể như sau:

1. Đơn vị có tài sản điều chuyển: UBND xã Như Thanh, UBND xã Kim Tân và Ban Quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn.
2. Đơn vị tiếp nhận tài sản điều chuyển: Bộ Công an, Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa.
3. Danh mục tài sản công điều chuyển: Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.
4. Lý do điều chuyển: Từ nơi thừa sang nơi thiếu theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền quy định và việc điều chuyển tài sản mang lại hiệu quả sử dụng cao hơn theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
5. Đối với phần diện tích 140,3 m² của cơ sở nhà, đất trụ sở làm việc Ban quản lý rừng phòng hộ Na Mèo (cũ) lớn hơn so với tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc theo quy định (không bao gồm phần diện tích chuyên dùng) thuộc phạm vi điều chuyển từ Ban Quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn sang Chi cục Kiểm lâm: Giao Chi cục Kiểm lâm quản lý, sử dụng theo quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 2. Điều chuyển kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công là cơ sở nhà, đất, cụ thể như sau:

1. Đơn vị có tài sản điều chuyển kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng: UBND xã Ngọc Liên, UBND xã Thạch Lập, UBND xã Thạch Bình.

2. Đơn vị tiếp nhận tài sản điều chuyển kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng: Trường Trung học cơ sở Lộc Thịnh, Trường Mầm non Quang Trung, Trường Mầm non Thạch Bình 1.

3. Danh mục tài sản điều chuyển kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng: Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo.

4. Lý do điều chuyển kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng: Từ nơi thừa sang nơi thiếu theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền quy định và việc điều chuyển tài sản mang lại hiệu quả sử dụng cao hơn theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; việc chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công phù hợp với quy định và nhu cầu thực tế của đơn vị.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, các đơn vị có tài sản, đơn vị tiếp nhận tài sản chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác của thông tin, số liệu tài sản, nội dung báo cáo, thẩm định, trình phê duyệt tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này.

2. Đơn vị có tài sản, đơn vị tiếp nhận tài sản thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản tại Điều 1 và Điều 2 Quyết định này; việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 02/TSC-BBGH ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; thực hiện hạch toán giảm, tăng tài sản theo chế độ kế toán hiện hành; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định.

3. Đơn vị được tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định của pháp luật liên quan; đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản theo quy định; thanh toán các chi phí hợp lý có liên quan đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản (nếu có).

4. Các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện bàn giao, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản công và các nội dung công việc liên quan theo quy định.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND các xã: Ngọc Liên, Thạch Bình, Như Thanh, Kim Tân, Thạch Lập theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện cập nhật, điều chỉnh quy hoạch chuyên ngành, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng cơ quan Bộ Công an; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các xã: Ngọc Liên, Thạch Bình, Như Thanh, Kim Tân, Thạch Lập; Thủ trưởng các đơn vị: Ban Quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn, Chi cục Kiểm lâm, Chi Cục quản lý thị trường Thanh Hóa; Hiệu trưởng các Trường: Trung học cơ sở Lộc Thịnh, Mầm non Quang Trung, Mầm non Thạch Bình 1; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Hùng

Phụ lục I
DANH MỤC TÀI SẢN CÔNG ĐIỀU CHUYỂN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Tên tài sản	Diện tích (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
A	Tài sản công là cơ sở nhà, đất từ Ban Quản lý rừng phòng hộ Quan Sơn sang Chi cục Kiểm lâm quản lý, sử dụng				
I	Trụ sở Ban Quản lý rừng phòng hộ Na Mèo (cũ)				
1	Đất	583	2008	932.800.000	932.800.000
2	Nhà				
2.1	Nhà làm việc (cơ sở 2)	253,5	2004	1.459.263.282	589.623.224
2.2	Nhà Bảo vệ	17,6	2004	31.875.876	0
2.3	Nhà để xe máy	15,9	2004	17.343.235	0
2.4	Nhà để xe ô tô	18,8	2004	17.600.000	0
2.5	Cổng, tường rào	1	2004	9.935.691	0
B	Tài sản công là cơ sở nhà, đất từ UBND xã Như Thanh sang Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa quản lý, sử dụng				
I	Trụ sở Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9				
1	Đất	880		3.520.000.000	3.520.000.000
2	Nhà	251		1.145.000.000	0
C	Tài sản công là cơ sở nhà, đất từ xã Kim Tân sang Chi cục Quản lý thị trường Thanh Hóa quản lý, sử dụng				
I	Khu Trung tâm dân số (cũ)				
1	Đất	691,8	2014	3.000.000.000	3.000.000.000
2	Nhà	246,6		2.082.326.000	415.631.856
2.1	Nhà số 1	136,6	2014		

Số TT	Tên tài sản	Diện tích (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
2.2	Nhà số 2	28,1	2014		
2.3	Nhà số 3	52,1	2014		
2.3	Nhà số 4	29,8	2014		
D	Tài sản công là cơ sở nhà, đất từ UBND xã Kim Tân sang Bộ Công an để bố trí cho Đội chữa cháy và cứu nạn cứu hộ khu vực Thạch Thành thuộc Công an tỉnh Thanh Hóa quản lý, sử dụng				
I	Công sở thị trấn Kim Tân (cũ)				
1	Đất	2.254,9	1991	11.265.000.000	11.265.000.000
2	Nhà	1.110,8		846.989.710	
2.1	Nhà làm việc (Kho bạc Nhà nước cũ)	417,4	1992	342.724.000	0
2.2	Nhà làm việc UBND khu 6	373,8	1991	211.992.000	0
2.3	Nhà hội trường	142,6	1992	109.624.000	0
2.4	Nhà phụ số 1	156,5	1990	49.823.710	0
2.5	Nhà phụ số 2		1997	95.096.000	0
2.6	Nhà bảo vệ	20,5	1994	10.000.000	0
2.7	Sân bê tông (sân đường)			12.000.000	0
2.8	Sân UBND thị trấn			15.730.000	0

Phụ lục II
DANH MỤC TÀI SẢN CÔNG ĐIỀU CHUYỂN KẾT HỢP CHUYỂN ĐỔI CÔNG NĂNG SỬ DỤNG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Tên tài sản	Diện tích theo báo cáo của đơn vị (m ²)	Diện tích sau khi đo đạc lại (m ²)	Chênh lệch diện tích (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Mục đích sử dụng hiện tại	Mục đích chuyển đổi công năng sử dụng
A	Tài sản điều chuyển kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng từ UBND xã Ngọc Liên sang Trường Trung học cơ sở Lộc Thịnh quản lý, sử dụng								
I	Trụ sở làm việc UBND xã Lộc Thịnh (cũ)							Trụ sở làm việc	Giáo dục (Trường học)
1	Đất	5.051,3	5.051,3		2016	4.041.040.000	4.041.040.000		
2	Nhà					4.819.632.000	3.855.705.600		
2.1	Nhà số 1	492,7	492,7		2017	4.819.632.000	3.855.705.600		
2.2	Nhà số 2	18,5	18,5						
2.3	Nhà số 3	174,4	174,4						
2.4	Nhà số 4	571,5	571,5						
2.5	Nhà số 5	18,9	18,9						
B	Tài sản điều chuyển kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng từ UBND xã Thạch Lập sang Trường Mầm non Quang Trung quản lý, sử dụng								
I	Nhà Văn hóa thôn Hoa Sơn (cũ)							Thiết chế văn hóa	Giáo dục (Trường học)
1	Đất	4.628,30	3.958,9			1.619.940.000	1.619.940.000		
2	Nhà	99,3	99,3		2005	198.000.000	0		

Số TT	Tên tài sản	Diện tích theo báo cáo của đơn vị (m ²)	Diện tích sau khi đo đạc lại (m ²)	Chênh lệch diện tích (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Mục đích sử dụng hiện tại	Mục đích chuyển đổi công năng sử dụng
C	Tài sản điều chuyển kết hợp chuyển đổi công năng sử dụng từ UBND xã Thạch Bình sang Trường Mầm non Thạch Bình 1 quản lý, sử dụng								
I	Trạm Y tế xã Thạch Bình (Cơ sở Trạm Y tế Thạch Tân cũ)							Cơ sở y tế	Giáo dục (Trường học)
1	Đất	1.100	1.347,9	247,9		4.717.650.000	4.717.650.000		
2	Nhà								
2.1	Nhà A1		160,1		2000	365.800.000	0		
2.2	Nhà A1		128,5		2014	591.308.000	157.465.320		
2.3	Nhà bếp		17,7		2014	120.000.000	31.956.000		